|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/NQ-HĐND  **(DỰ THẢO)** | *Tây Ninh, ngày tháng năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định về tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên**

**của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và chế độ chính sách, mức chi**

**cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở**

**trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**KHOÁ ……., KỲ HỌP THỨ ……**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014;*

*Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008;* *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014;*

*Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy năm 2001 được sửa đổi, bổ sung năm 2013;*

*Căn cứ Luật lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28/11/2023;*

*Căn cứ Nghị định số*[*34/2016/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-34-2016-nd-cp-quy-dinh-chi-tiet-bien-phap-thi-hanh-luat-ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-312070.aspx)*ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22/4/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày… tháng ... năm ... của UBND tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-BPC ngày …. tháng …. năm .... của Ban Pháp chế HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh; quy định về chế độ, chính sách, trang bị và các điều kiện cần thiết khác bảo đảm cho hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Nghị quyết này áp dụng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động, chế độ, chính sách, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

**Điều 3. Tiêu chí thành lập, tiêu chí số lượng thành viên của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự**

1. Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được thành lập ở mỗi ấp, mỗi khu phố trên địa bàn tỉnh. Các thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được kiện toàn từ lực lượng Bảo vệ dân phố, Công an xã bán chuyên trách đang được tiếp tục sử dụng, Đội trưởng, Đội phó Đội Dân phòng hoặc được tuyển chọn theo quy định của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Ấp có dưới 350 hộ gia đình, khu phố có dưới 500 hộ gia đình thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự gồm 10 thành viên (trong đó có 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó). Ấp có từ 350 hộ gia đình trở lên, khu phố có từ 500 hộ gia đình trở lên thì cứ thêm 100 hộ gia đình được bố trí thêm 01 tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự nhưng không quá 12 thành viên.

**Điều 4. Mức tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng và mức tiền hỗ trợ, bồi dưỡng khi thực hiện nhiệm vụ**

1. Mức tiền hỗ trợ thường xuyên hằng tháng

a) Tổ trưởng Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được hưởng: 2.160.000 đồng.

b) Tổ phó Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được hưởng: 1.800.000 đồng.

c) Tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được hưởng: 1.200.000 đồng.

2. Khi người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau hoặc làm nhiệm vụ trong ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng mức tiền bồi dưỡng 60.000 đồng/người/ngày (hỗ trợ không quá 10 ngày/người/tháng, trừ những trường hợp thật sự cần thiết).

**Điều 5. Hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế**

1. Hỗ trợ Tổ trưởng: 368.000 đồng/người/tháng và Tổ phó: 306.000 đồng/người/tháng để đóng Bảo hiểm xã hội tự nguyện.

2. Hỗ trợ 54.000 đồng/người/tháng cho tất cả thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự để đóng Bảo hiểm y tế.

**Điều 6.** **Hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế khi thực hiện nhiệm vụ** **mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương**

Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở nếu chưa tham gia bảo hiểm y tế, khi thực hiện nhiệm vụ mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương thì được hỗ trợ:

1. Thanh toán 80% chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo hóa đơn thực tế trong thời gian điều trị nội trú (nhưng không quá 18.000.000 đồng/01 người/01 lần) đến khi ổn định sức khỏe ra viện.

2. Hỗ trợ tiền ăn hằng ngày trong thời gian điều trị, kể cả trường hợp vết thương tái phát cho đến khi ổn định sức khỏe ra viện: 104.000 đồng/người/ngày.

**Điều 7.** **Hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội khi thực hiện nhiệm vụ mà bị tai nạn, chết**

Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở nếu chưa tham gia bảo hiểm xã hội, khi thực hiện nhiệm vụmà bị tai nạn làm suy giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa thì được xét trợ cấp tuỳ theo mức độ suy giảm khả năng lao động; nếu chết thì thân nhân được hưởng trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí. Cụ thể:

1. Trường hợp bị tai nạn: trong thời gian điều trị tai nạn được hưởng hỗ trợ như quy định tại Điều 6 Nghị quyết này (kể cả trường hợp vết thương tái phát). Nếu tai nạn làm suy giảm khả năng lao động đến 5% thì được hưởng 7.450.000 đồng; sau đó, cứ suy giảm 01% thì được hưởng thêm 745.000 đồng.

2. Trường hợp tai nạn dẫn đến chết: thân nhân được trợ cấp tiền tuất bằng 53.640.000 đồng và người lo mai táng được nhận tiền mai táng bằng 14.900.000 đồng.

**Điều 8. Các khoản chi khác**

1. Chi hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị

- Danh mục phương tiện, thiết bị và số lượng trang bị cho mỗi Tổ bảo vệ an ninh, trật tự:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phương tiện, thiết bị** | **Số lượng trang bị** | **Mức chi tối đa** |
|
| 1 | Bộ bàn ghế làm việc cá nhân | 06 bộ | 03 triệu đồng/01 bộ |
| 3 | Tủ đựng tài liệu, đựng công cụ hỗ trợ và phục vụ công việc | 03 cái | 06 triệu đồng/01 cái |
| 4 | Giường cá nhân | 04 cái | 02 triệu đồng/01 cái |

- Lộ trình mua sắm, sửa chữa: mỗi năm bố trí tối đa 10% tổng kinh phí mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị theo danh mục để mua sắm mới hoặc sửa chữa phương tiện, thiết bị.

2. Chi hỗ trợ hội nghị tập huấn, sơ kết, tổng kết

Thực hiện nội dung chi và mức chi theo quy định tại Điều 5, Chương II, Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 29/3/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

3. Chi hỗ trợ tổ chức hội thi

Thực hiện nội dung chi và mức chi theo quy định tại khoản 13, Điều 3, Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở.

4. Chi hỗ trợ bảo đảm điều kiện hoạt động của Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

Mỗi năm hỗ trợ mỗi Tổ bảo vệ an ninh trật tự 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) để mua sắm văn phòng phẩm.

5. Chi trang bị trang phục, huy hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở:

a) Chi trang bị lần đầu

- Danh mục và số lượng trang bị cho mỗi thành viên:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên trang phục** | **Số lượng trang bị** |
|
| 1 | Mũ mềm gắn huy hiệu | 1 |
| 2 | Mũ cứng gắn huy hiệu | 1 |
| 3 | Mũ bảo hiểm | 1 |
| 4 | Quần áo xuân hè | 2 |
| 5 | Dây lưng | 1 |
| 6 | Giầy da | 1 |
| 7 | Dép nhựa | 1 |
| 8 | Bít tất | 2 |
| 9 | Quần áo mưa | 1 |
| 10 | Biển hiệu | 1 |
| 11 | Giấy chứng nhận | 1 |

- Mức chi: theo hóa đơn thực tế nhưng không quá 3.000.000 đồng/người.

b) Chi trang bị những năm tiếp theo

- Danh mục trang bị: theo danh mục trang bị lần đầu quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 8 của Nghị quyết này.

- Tiêu chuẩn, niên hạn trang bị: căn cứ theo điểm c, khoản 1, Điều 3, Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Mức chi: theo hóa đơn thực tế.

6. Hỗ trợ người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sởkhi được điều động, huy động, cử đi thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn phụ trách

Thực hiện nội dung chi và mức chi theo quy định tại Điều 1, Điều 2 và khoản 3 Điều 3, Chương I, Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 29/3/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

7. Chi hỗ trợ tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và các quy định, hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Công an, UBND tỉnh Tây Ninh, Ban Thi đua khen thưởng tỉnh Tây Ninh.

**Điều 9. Nguồn kinh phí**

Nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

**Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện nghị quyết.

**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khoá XI, Kỳ họp thứ … thông qua ngày … tháng … năm 2024 và có hiệu lực từ ngày … tháng … năm 2024.

2. Các Nghị quyết sau đây hết hiệu lực thi hành một phần và toàn bộ kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành gồm: Bãi bỏ khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 48/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 về mức hỗ trợ đối với lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố, Tuần tra nhân dân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 10/2013/NQ-HĐND ngày 20/3/2013 về quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Nghị quyết số 38/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định số lượng, mức phụ cấp đối với lực lượng Công an xã bán chuyên trách trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ;  - Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;  - UB Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;  - Bộ Tư pháp, Cục Kiểm tra Văn bản QPPL Bộ Tư pháp  - Ban Công tác đại biểu của UBTVQH;  - Văn Phòng, Cục XDPTBVANTQ - Bộ Công an;  - Thường trực Tỉnh ủy; HĐND, UBND, UBMTTQ, Đoàn ĐBQH tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; VP TU, HĐND, UBND tỉnh;  - TT Huyện uỷ, Thị ủy, Thành uỷ; HĐND; UBND huyện, thị xã, thành phố;  - TT Đảng ủy; HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;  - TT Công báo tỉnh; Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;  - Lưu: VT, PC….. | **CHỦ TỊCH** |